

Số: /KH-UBND

Ninh Sơn, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn huyện Ninh Sơn năm 2022

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác tự kiểm tra, kiểm tra, xử lý văn bản.

Thực hiện Kế hoạch số 6933/KH-UBND ngày 21/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2022.

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kịp thời phát hiện các văn bản có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực, hết hiệu lực một phần hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới, góp phần nâng cao chất lượng của hệ thống pháp luật; khắc phục tình trạng nhiều văn bản ban hành trước đã không còn phù hợp với các văn bản được ban hành sau nhưng không phát hiện, dẫn đến tổ chức, cá nhân không thể thực hiện pháp luật.

b) Công bố Tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần, giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định; hoạt động hệ thống hóa phải được tiến hành định kỳ, kịp thời

công bố Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực và các danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần.

b) Xác định trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn trong chỉ đạo, điều hành công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật mà cơ quan, đơn vị mình tham mưu cấp trên hoặc do cơ quan mình ban hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi rà soát: văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, thị trấn ban hành trong năm 2022 (tính từ ngày **01/01/2022** đến ngày **31/12/2022**) và các văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố.

2. Đối tượng, phạm vi hệ thống hóa: Văn bản trong Tập hệ thống hóa của kỳ trước đã được rà soát, xác định còn hiệu lực và các văn bản được ban hành trong kỳ hiện tại đã được rà soát xác định còn hiệu lực (ban hành từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022), bao gồm các văn bản được ban hành trong kỳ hiện tại nhưng chưa có hiệu lực; văn bản được tập hợp từ cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia phục vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa.

3. Nội dung, trình tự, thủ tục rà soát, hệ thống hóa

a) Theo quy định tại Mục 3 Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

b) Lập danh mục theo quy định tại khoản 4 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

III. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Rà soát theo định kỳ, theo chuyên đề, lĩnh vực và địa bàn.

2. Hệ thống hóa theo định kỳ và theo yêu cầu quản lý nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Trưởng Phòng Tư pháp

- Giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện.

- Đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản chung của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản.

- Tổng hợp báo cáo về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản năm 2022 của các Phòng, Ban và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, để báo cáo Ủy ban

nhân dân huyện và tham mưu trình Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Thủ trưởng các Phòng, Ban thuộc Ủy ban nhân dân huyện

- Xây dựng kế hoạch rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành mình, gửi về Phòng Tư pháp **trước ngày 15/01/2022.**

- Chủ trì, phối hợp với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện; Trưởng phòng Tư pháp và các cơ quan liên quan giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hoá của Ủy ban nhân dân huyện, điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định tại khoản 3 Điều 139 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật văn bản là căn cứ để rà soát liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình quy định tại Điều 142 và Điều 145 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để kịp thời rà soát.

- Căn cứ vào chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; kết quả điều tra, khảo sát và thông tin thực tiễn liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản được rà soát có liên quan đến lĩnh vực quản lý Nhà nước do mình quản lý, thì các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm xác định các văn bản thuộc trách nhiệm rà soát của mình, để phát hiện các nội dung không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội theo quy định tại Điều 146 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan liên quan giúp Ủy ban nhân dân huyện lập Kế hoạch rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát văn bản của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân huyện có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình.

- Báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản năm 2022 và gửi các biểu mẫu rà soát về Phòng Tư pháp theo thời gian tại khoản 2 Mục này.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành; phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, kiến nghị Hội đồng nhân dân xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản của Hội đồng nhân dân cùng cấp. Trên cơ sở kế hoạch này Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện công tác rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại cấp mình, gửi về Phòng tư pháp **trước ngày 15/01/2022.**

Báo cáo, công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định tại khoản 2 Mục này.

2. Chế độ báo cáo và công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản

a) Nội dung báo cáo

Thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

b) Thời gian báo cáo, gửi các biểu mẫu kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Điều 171 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP

- Các Phòng, Ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã: gửi về Phòng Tư pháp trước ngày **05/01/2023**.

- Ủy ban nhân dân huyện: gửi về Sở Tư pháp trước ngày **15/01/2023**.

c) Công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản

Theo quy định tại Điều 157, Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34, 39 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí bảo đảm cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó bảo đảm thực hiện và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị.

b) Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí của cơ quan, đơn vị thực hiện theo Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Quá trình thực hiện kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Phòng Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (VBTT);
- TT. HU, HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, Ban thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Lê Ngọc Anh

